

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T. T.
THÀNH PHỐ H.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-tự do-hạnh phúc

T. T., ngày 05 tháng 7 năm 2021.

Số: 93 /QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 103/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021.

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T., sinh năm 1988;
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan A., sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn C. G., xã H. V., huyện T. T., thành phố H. N..

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,58,81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T. và chị Nguyễn Thị Lan A..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T. và chị Nguyễn Thị Lan A. thỏa thuận thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T. và chị Nguyễn Thị Lan A. có 02 con chung là Nguyễn Hà M., sinh ngày 08/10/2012 và Nguyễn Khánh L., sinh ngày 09/5/2015. Giao chị Lan A. nuôi dưỡng 02 con chung đến khi các con chung trưởng thành và đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh thái đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung của anh Thái được pháp luật bảo vệ.
- Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T. và chị Nguyễn Thị Lan A. không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T. tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0022546 ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. T., thành phố Hà Nội (Do ông Vũ Văn B. nộp thay). Trả lại cho anh T. 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T. T.;
- Chi cục THADS huyện T. T.;
- UBND xã H. V.;
- UBND thị trấn Y. M.;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Lan H.